

Số: /TB-CNVPĐKĐĐ

Bù Gia Mập, ngày tháng năm 2023

THÔNG BÁO

**V/ v Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo số liệu đo đạc
chính quy xã Bình Thắng người dân chưa làm thủ tục nhận giấy chứng
nhận còn tồn tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập**

Kính gửi: UBND xã Bình Thắng.

Ngày 18/4/2023 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập có Thông báo số 63/TB-CNVPĐKĐĐ V/v Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo số liệu đo đạc chính quy xã Bình Thắng người dân chưa làm thủ tục nhận giấy chứng nhận là 38 giấy chứng nhận (Đổi sổ chính quy).

Đến thời điểm 13/7/2023 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo số liệu đo đạc chính quy xã Bình Thắng người dân chưa làm thủ tục nhận còn tồn là 33 giấy tại chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập.

(Kèm theo danh sách)

Để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy chứng quyền sử dụng đất, Chi nhánh huyện Bù Gia Mập thông báo cho UBND xã Bình Thắng được biết đồng thời đề nghị UBND xã thông báo rộng rãi cho các hộ dân đến liên hệ tại Bộ phận một cửa UBND huyện Bù Gia Mập để làm thủ tục nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Khi đi các hộ dân mang theo bản gốc các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đo đạc lập), chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân để đối chiếu hồ sơ.

Lưu ý đối với các trường hợp nhận giấy chứng nhận có diện tích tăng so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp trước kia phải thực hiện nghĩa vụ tài chính (thuế trước bạ,...) trước khi nhận giấy chứng nhận. Đối với các hồ sơ có diện tích tăng, đề nghị Địa chính xã hướng dẫn người dân bổ sung tờ khai thuế theo quy định.

Mọi thắc mắc liên hệ bà Phạm Thị Yến – Nhân viên trả kết quả Bộ phận một cửa UBND huyện Bù Gia Mập, số điện thoại: 0353 698 041

Nhận được thông báo này đề nghị UBND xã Bình Thắng thông báo kịp thời cho các hộ dân có tên trong danh sách được biết để làm thủ tục nhận giấy chứng nhận theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND, UBND huyện BGM;
- Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh (báo cáo);
- Phòng TN&MT huyện;
- GĐ, Phó GĐ; các Bộ phận;
- Lưu VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Hồng Hậu

DANH SÁCH ĐỔI SỔ CHÍNH QUY ĐỒNG LOẠT XÃ BÌNH THẮNG NGƯỜI DÂN CHƯA NHẬN TỜ TÀI CHI NHÁNH. VP ĐK ĐD HUYỆN BÙ GIA MẠ
(Kèm theo Thông báo số /TB-VPĐKĐD ngày tháng 07 năm 2023

STT	Tên CSD	CMND	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ TD	Số phát hành	tờ	thửa	diện tích (cũ)	diện tích (mới)	ONT	mã loại đất	ghi chú
1	Đặng Song Hào	285177855	Thôn 2A- Bình Thắng	thôn 6B	BX 658309	33	20	11650	13726.9		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
2	Lê Thị Tắng	285433465	Thôn 6A-Bình Thắng	thôn 6A	BX 369173	34	94	4206	3,586.5		CLN	diện tích giảm
3	Lê Thị Tắng	285433465	Thôn 6A-Bình Thắng	thôn 6A	BX 369174	34	80	5964	5,510.1	400.0	ONT+CLN	diện tích giảm
4	Biện Thị Huệ	285375415	Thôn 1-Bình thắng	thôn 7	BX 214388	13	31	14040	16601.1		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
5	Biện Thị Huệ	285375415	Thôn 1-Bình thắng	thôn 7	BX 214389	13	62	4180	4392.5		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
6	Trương Thị Bích Hiệp	285243434	Thôn 1-Bình thắng	thôn 8	CD 946943	25	20	11723	12413.4		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
7	Võ Thị Luân	285600890	Thôn 1-Bình thắng	thôn 7	BX 369031	13	16	8273	9154.4		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
8	Lê Lùng	285375368	Thôn 1-Bình thắng	thôn 1	BX 658891	5	72	10370	11023.2		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
9	Lê Lùng	285375368	Thôn 1-Bình thắng	thôn 1	BX 658892	19	88	6652	6474.4		CLN	diện tích giảm
10	Lê Lùng	285375368	Thôn 1-Bình thắng	thôn 1	BX 658893	13	51	3393	3716.8		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
11	Nguyễn Phương Sử	285339694	Thôn 8-Bình thắng	thôn 1	BX 369814	9	107	430	472.8	400.0	ONT+CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế PNN(xã xác nhận)
12	Điền B.Ranh	285376531	Thôn 9-Bình thắng	thôn 1	BX 369831	5	83	18300	19255.2		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
13	Điền Liêm	285376608	Thôn 9-Bình thắng	thôn 1	BX 369838	26	18	19665	19259.6		CLN	diện tích giảm
14	Nguyễn Thanh	285137301.	Thôn 5-Bình thắng	thôn 5	CD 996429	14	186	1732	2383.6	400.0	ONT+CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế PNN(xã xác nhận)
15	Nguyễn Minh Thắng	285376255	Thôn 5-Bình thắng	thôn 5	BX 369616	21	4	4312	4769.2		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
16	Nguyễn Minh Thắng	285376255	Thôn 5-Bình thắng	thôn 5	BX 369617	20	44	5850	6733.1	400.0	ONT+CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế PNN(xã xác nhận)
17	Trịnh Văn Chưa	285376146	Thôn 5- Bình thắng	thôn 2B	BX 214712	15	9	18770	28505.8		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
18	Huỳnh Ngọc Năm	285375757	Thôn 2B-Bình thắng	thôn 6B	CD 996389	14	196	447	471.1		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
19	Huỳnh Văn Quang	285375882	Thôn 2B- Bình thắng	thôn 6B	BX 658483	4	42	40329	35967.0		CLN	diện tích giảm
20	Hồ Văn Dân	285222576	Đồng Tiến-Đồng Phú	thôn 2B	BX 658660	19	14	3040	3225.3		LUK	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
21	Huỳnh Xuân Pháp	285376216	Thôn 2A- Bình thắng	thôn 2A	BX 214068	20	382	2893	2916.5	400.0	ONT+CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế PNN(xã xác nhận)
22	Nguyễn Thị Ngoan	285426418	Thôn 2A-Bình thắng	thôn 7	BX 214060	48	51	180	378.4		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
23	Đặng Song Hào	285177855	Thôn 2A-Bình thắng	thôn 2A	BX 658310	49	26	300	329.0	100.0	ONT+CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế PNN(xã xác nhận)

24	Võ Thế Toàn	285222743	Thôn 2A-Bình thặng	thôn 2A	BX 658425	49	37	618	666.7	400.0	ONT+CLN	PNN(xã xác nhận)	diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế
25	Nguyễn Thành Tư	285137337	Sơn Giang-Phước Long	thôn 3	BX 214308	45	1	4645	4953.3		CLN		diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế
26	Đỗ Ngọc Trọng	285075098	Thôn 7- Bình thặng	thôn 7	BX 369770	48	93	132	184.7	132.0	ONT+CLN	PNN(xã xác nhận)	diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế
27	Tạ Ngọc Tiến	285437873	Thôn 5- Bình thặng	thôn 4	BX 214303	40	5	200	364.3	200.0	ONT+CLN	PNN(xã xác nhận)	diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế
28	Vũ Việt Trọng	285195113	thôn 4, xã Đa Kĩa, huyện Bù Gia Mập, T. Bình Phước	thôn 4	BX 214304	39	8	36526	49789.6	400.0	ONT+CLN	PNN(xã xác nhận)	diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế
29	Nguyễn Thị Dụ	210257462	Thôn 3- Bình Thặng	thôn 3	BV 891552	29	221	1082	1390.9		CLN		diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế
30	Lê Thị Hồng Gấm	285600446	Thôn 6B-Bình thặng	thôn 6B	BV 891553	35	189	2406	3104.6	100.0	ONT+CLN	PNN(xã xác nhận)	diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế
31	Lưu Tân Phú	285429353	Thôn 3- dakia	thôn 4	BX 214276	24	3	4220	6423.7		CLN		diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế
32	Lê Sỹ Đông	285025190	Thôn 8-Bình thặng	thôn 3	BX 214964	7	127	24418	52881.3		CLN		diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế
33	Lê Sỹ Đông	285025190	Thôn 8-Bình thặng	thôn 3	BX 214965	9	54	18424	22340.8		CLN		diện tích tăng, bổ sung từ khai thuế